

Tạp Ghi "I Meo" 30

(Những mẫu chuyện vui buồn thường ngày, những đề tài thú vị và hữu ích của một vài thân hữu trao đổi qua vì thư)

25 th.1, 2010 – Hương Cao (Calgary, Alberta, Canada) : Nhà 3 gian, 2 chái

... Đọc được con số 6 và 9 của anh Nguyễn Giu Hùng thật thú vị. Làm tôi nhớ lại những ngày-xưa-thân-ái với thầy Kim Định. Thoạt mới nghe thầy nói, nghĩ chắc thầy điên chữ, dần dần cũng có phần chấp nhận, có phần chống đối vì thấy hơi o ép, cái gì cũng của Viêm Việt cả!!! Khổng Tử, Lão Tử cũng là người Việt tốt !!! Hai con số 69 lại khiến nhớ đến quê Sơn Lôi Di và Phong Trạch Trung Phu.

Anh lại đề cập đến nhà ba gian hai chái. Đây là thể nhà đẹp (nhưng thua thể 3 gian) trong tất cả các thể nhà. Nó phảng phất nhà 5 gian nhưng không phải 5 gian, vì thể 5 gian là thể nhà của bậc quân vương, đức mỏng, phận thấp ở thể nhà 5 gian đôi khi hại mình.

Hi! Hi! Hi! Nhân đọc Thân hữu Điện lực, cao hứng bàn cho vui, nếu có thú vị thì xin gọi số điện thoại 000-000-1111, sẽ bàn tiếp vì sao dân Việt chỉ làm nhà ba gian mà không một gian, hai gian, bốn gian...

25 th.1, 2010 – Nguyễn Giu Hùng (San Jose, CA): Nhà 3 gian, 2 chái

Thân gửi chị Hương Cao, ... Cô hàng xóm thấy tôi tự nhiên ngồi thờ, cô lại chán nản hỏi tôi trông không:

- Gọi sang để có thể thôi à?

Tôi ngẩng lên nhìn cô, tôi thấy ái ngại cho cô đến buồn cười. Tôi vội nói:

- Không, anh gọi em sang để hỏi em chuyện này.

- Gì? Cô buông thõng một tiếng nặng đến ngàn cân.

- Chị Hương Cao hỏi là tại sao "nhà 3 gian hai chái" mà lại không phải là 1, 2 hay 4 gian?

Cô đứng trầm ngâm suy nghĩ. Khi một người đàn bà, con gái đứng trầm ngâm suy nghĩ điều gì

thì cái hình ảnh đó nó *đẹp và hiền* làm sao! Cô cắn nhần nhần móng tay cái rồi nói :

- Sao chị Hương Cao hỏi gì mà khó thể, chắc nó lại liên quan tới những triết lý về những con số bí hiểm của ông Kim Định chứ gì. Em đoán, chắc là nó có liên quan đến vấn đề văn hóa gì đây. Ủ, văn hóa Việt nam là văn hóa có khuynh hướng "đối xứng" mà. Mọi thứ của Việt nam ta hình như cái gì cũng gần như đối xứng cả, tỷ dụ như anh nhìn lên cái bàn thờ kia kìa thì thấy. Đối xứng trong mỹ thuật như những hoa văn trên trống đồng thời Đông Sơn, ngay cả nhà mồ trong nền văn hóa Sa Huỳnh xưa kia ở vùng Hội An cũng thế. Đối xứng trong đồ gốm, đối xứng trong điêu khắc, đối xứng trong kiến trúc thành quách, cung điện và rõ nét nhất như mấy thành được xây vào đời nhà Nguyễn là thành Phiên An (trước cả Huế), thành Hà Nội (1805) đều là đối xứng một cách gần như tuyệt đối cả. Kiến trúc nhà ở trong dân gian, gian chính giữa để làm nơi thờ phượng, ắt cần có hai gian hai bên, lại thêm có hai "chái" luôn thoải sang hai bên hông nhà để có nét mềm mại trong kiến trúc và tiện dụng trong sinh hoạt gia đình như làm phòng ngủ hay chứa đồ dùng. Chính vì văn hóa ta có khuynh hướng đối xứng nên những gian nhà dân gian, số gian thường là số lẻ, lớn hơn một, chứ không thể là số chẵn. Nếu là số chẵn thì chỉ do những điều kiện nhất định nào đó mà thôi. Em "đóng góp", "gợi ý" với anh như thế.

Cô hàng xóm nhìn tôi, thấy tôi ngơ ngác như còn phân vân lắm, không biết đúng sai thế nào. Cô tùm tùm cười nói :

- Sao anh không hỏi thẳng chị Hương Cao?

Tôi như chợt tỉnh trước lời nhắc ấy.

- Ủ. Mai.

Tôi vừa nói, vừa lấy tay xua xua như ra dấu cho cô có thể ra về. Cô hàng xóm nhìn tôi như có điều gì ám ức, ngúng nguẩy bỏ đi. Cô lăm bằm một mình nhưng cũng đủ để tôi nghe thấy "*Tưởng sang có chuyện gì. Ghét cái mặt.*" Tôi mỉm cười mặc cô vì tôi còn cố gắng suy nghĩ về những điều cô hàng

xóm giải thích lúc này. Tôi còn bán tín bán nghi lắm...

25 th.1, 2010 – Hương Cao (Calgary, Alberta, Canada) : Nhà 3 gian, 2 chái

Anh Hùng, ... Về chuyện nhà ba gian có điểm như anh nghĩ là Việt nam rất thích sự cân đối. Tôi nhớ ngày còn nhỏ, được ba dẫn về Huế, đi thăm các lăng vua, đến lăng Minh Mạng, ông giảng cho các con về việc chuông sự cân đối của lăng MM. Trong sân, hai bên quan châu ngựa cỡi thì bên này có ông quan bằng đá, đối diện phía bên kia có ông quan bằng đá, bên này có con ngựa bên kia có ngựa, bên này có con voi bên kia có con voi ...

Còn nhà ba gian thì nó lại thêm một điều nữa, đó là nó chịu sự chi phối của luật âm dương. Mở đầu của dịch lý có phải là câu "*Thái cực thị sinh lưỡng nghi*" không? Thái cực hợp cùng lưỡng nghi có phải là con số ba không? Vậy thì gian giữa là tượng trưng cho Thái cực, hai gian bên chính là hai nghi vậy. Thiếu Thái cực thì âm dương không biết dựa vào đâu để điều hòa, và vì vậy không bao giờ người xưa làm nhà hai gian vì đó là thế "*Âm dương phản bối, phu thê phản mục*", tối kỵ. Và số 3 cũng là số tượng trưng cho phúc, lộc, thọ. Ở trong căn nhà ba gian thì trên âm dưới êm, trong thuận, ngoài hòa, vì tất cả những chông chênh, lên xuống của âm dương đã có thái cực vận hành điều hòa trở lại, và đó chính là lý do vì sao ngày xưa, ta có tam đại đồng đường, ngũ đại đồng đường, mà nay chỉ mới nhất đại là đã tan hoang rồi!

Từ ngày có thể nhà song lập du nhập vào Việt nam, xã hội Việt nam bắt đầu lung lay là vậy đó.

Vì vậy những ai tới xem nhà cho anh Hùng mà không biết luật âm dương ngũ hành thì đừng cúng tiền cho họ. Phí tiền...

Hòn đất mà biết nói năng

Thì thầy địa lý hàm răng không còn.

Nói thì nói vậy chứ trời đất bao la, cái biết hạn hẹp, biết đâu chừng ông Tả Ao ngày xưa có thấy được điều gì mà mắt trần mình chưa thấy được, lấy hàm răng ông nghĩ có tội nghiệp không?!

2 th.2, 2010 – Nguyễn Giu Hùng (San Jose, CA) :

Thân gửi chị Hương Cao, Đọc *thư* chị và đọc *thơ* chị, cái tình, cái ý của nó vẫn còn như bay vút, bay được cả về chốn quê hương xa xăm, mà một thời nơi ấy, tâm hồn và kỷ niệm mỗi người trong chúng ta như được "muối" (chữ của cụ Văn Cao)

trong cái tình tự quê hương mà ngày nay ta khó tìm gặp lại được.

... Tôi cũng xin mượn nơi "diễn đàn" này và trên bức thư này để được chia sẻ cùng chị và các anh chị em THĐL vài hình ảnh về những sinh hoạt của cộng đồng Việt nam tại thành phố San Jose, nơi tôi đang ở, trong những ngày chuẩn bị và đón Tết.

Vùng *Bay Area*, hay còn gọi là thung lũng hoa vàng hay thung lũng điện tử, bao gồm thành phố San Jose và vài tỉnh lân cận, dân số người Việt nam ta định cư và sinh sống ở đây có thể lên tới 100 nghìn người, một trong những thành phố đông người Việt nam nhất tại Hoa kỳ. Cộng đồng Việt nam ở đây đã từng đóng góp thật nhiều cho thành phố San Jose này trong mọi lãnh vực mà thành quả của nó đã cũng từng được cơ quan chính quyền địa phương tuyên dương nhiều lần. Một trong những sinh hoạt nổi bật trong lãnh vực đóng góp văn hóa của cộng đồng ta ấy chính là ngày Tết hàng năm vậy.

Để chuẩn bị cho ngày Tết, các hàng chợ, các siêu thị Việt nam bày bán đủ mọi món hàng dành cho việc đón Tết, như nào là đủ loại bánh kẹo có tính truyền thống (sen trần, mứt bí, kẹo "thèo lèo cứt chuột"...) nào là bánh chưng, bánh tét, nào là hoa cúc, hoa lan... ôi thôi đủ thứ, đôi khi có cả pháo nữa. Các ngân hàng Mỹ cũng thường biếu không bao "lì xì" cho những khách hàng người Việt nam của họ. Sinh hoạt đón Tết thì tung búng , náo nhiệt và sinh động lắm nhất là vào những ngày cận Tết. Các siêu thị và những khu thương mại Việt nam, người đi sắm Tết ra vào tấp nập.

Trong ngày Tết, thường thì không rơi vào ngày nghỉ cuối tuần, nhưng đa số trong chúng ta vẫn xin nghỉ một đôi ngày ở nhà để làm mâm cơm thịnh soạn gồm những món ăn cổ truyền để cúng ông bà. Và, cũng càng gần tới giờ giao thừa thì mọi người trong nhà đều vội vàng sắp đặt cho xong những thứ cần thiết cuối cùng để cả nhà, vợ chồng con cái kéo nhau đi lễ chùa. Ở gần nhà tôi, cách độ vài *block*, có một ngôi chùa Việt nam thuộc loại khá to và khang trang. Cứ khoảng độ một hay hai giờ trước giờ giao thừa, đó là giờ cao điểm, khách thập phương tới chùa tấp nập. *Police* thành phố phải điều hành lưu thông tại những ngã phố chung quanh chùa. Trai thanh, gái lịch, ông già bà cả, trẻ em tới chùa để nghe giảng kinh, hay đi lượn trong chùa để ăn quà hay nói chuyện với nhau. Các thiếu nữ thường mặc áo dài tha thướt, những cô này là những *target* cho những chàng trai đi "lễ liếc." Trong sân chùa là

nơi thu hút đông thanh niên nhất vì nơi đây là khu đốt pháo gần như tự do dù là có lệnh cấm đốt pháo của Thành phố. Có năm đốt pháo rực sáng cả một khoảng trời nhỏ, khói bay mù mịt, xác pháo ngập sân chùa. Nhưng trong cuộc vui nào cũng có những người vô ý thức, vài chàng thanh niên vui chơi quá độ, đốt pháo vút vào chân mấy cô thiếu nữ, cũng may, vì là ngày Tết nên không có chàng nào bị ăn bạt tai của các cô. Gái "Mỹ" mà.

Chúng tôi thì thường rời chùa khoảng 15 phút trước giờ giao thừa để kịp về nhà chuẩn bị cho lễ giao thừa đón sự may mắn vào nhà trong những giây phút đầu tiên của năm mới, giây phút thiêng liêng theo niềm tin có tính cách văn hóa của người mình. Chính lòng tin, có tính gần như tín ngưỡng ấy, làm cho việc cúng giao thừa trở nên có cái gì vừa vui vui, vừa hồi hộp và trang nghiêm. Khu nhà tôi là khu đông người Việt nam nên trong giờ giao thừa, pháo đốt ran trời, kéo dài khoảng 15 phút, rồi sau đó giảm dần, khoảng nửa tiếng sau thì hết, trả lại sự yên lặng cho khu phố. Nhà tôi năm nào cũng "lén" đốt một phong pháo để đón Xuân. Sau đó là màn lì xì cho các con các cháu.

Ngày mừng một, tất nhiên là nhà nào cũng có mâm cơm cúng ông bà, sau đó là đi lễ chùa hay Hội chợ Tết nếu ngày Tết rơi vào cuối tuần, hay ở nhà gọi chúc Tết nhau qua điện thoại. Trong dịp Tết, cộng đồng ta thường tổ chức một hay hai cái Hội chợ Tết, một buổi diễn hành có xe hoa trên con đường phố chính của thành phố, gồm có cả nhiều cộng đồng bạn và những ban nhạc của các trường Trung học Mỹ tham dự giúp vui. Cộng đồng ta cố gắng phô diễn những nét văn hóa đặc thù truyền thống của người mình. Có cái hay là Cộng đồng ta làm được những cái mà những cộng đồng khác chưa làm được dù họ đến định cư trước chúng ta đã lâu.

Mỗi gia đình đều có những sinh hoạt đón Tết khác nhau, nhưng tựu chung là cố gắng vui chơi và đón Tết như là một việc làm mang tính "gợi nhớ quê hương" ngày nào và đồng thời truyền lại cái truyền thống văn hóa tốt đẹp ấy cho con cháu và cũng như thay lời nhắn nhủ chúng phải gìn giữ lấy nó ở quê người.

Tuy nhiên, ở hải ngoại, dù có cố gắng đến đâu ta cũng không thể hưởng hết được cái "linh thiêng" của ngày Tết. Cũng như khi ta ăn một tô phở ở Mỹ, dù có thể to hơn, ngon hơn nhưng vẫn thiếu một cái, đó là tình tự quê hương ẩn tàng trong tô phở đó. Chúng ta đi không mang hết được quê hương. Đó

cũng là mượn câu kết luận của bài "PHỞ" đã được đăng trong Bản Tin THĐL vài năm trước đây...

2 th.2, 2010 – Hương Cao (Calgary, Alberta, Canada) :

Anh Hùng, ... Ngày xưa tôi đọc truyện của Nguyễn Mạnh Côn có nhân vật *Hoa Thơm Sương Sớm* và *Tiếng Ca Lười Kiếm* của một thời trong tương lai, có thể tạo những phiên bản nhờ cell. TCLK chết, khoa học tạo được hàng vạn TCLK phiên bản, nhưng khi TCLK phiên bản xuất hiện thì HTSS mới nhận ra, sẽ không bao giờ tìm lại được TCLK nguyên bản. Đọc diễn tả tô phở của anh tôi thật thấm câu truyện của NM Côn.

Ngày xưa đọc NM Côn, hiểu mà không thấm, nhưng nay nó thấm trong từng tế bào. Đó là lý do có "Thân Hữu Điện Lực" phải không anh Hùng? Vì rằng chúng-ta-mất-hết-chỉ-còn-nhau...

5 th.2, 2010 – Hương Cao (Calgary, Alberta, Canada) : Tình bạn

Anh Hùng, ... Tình bạn thì chỉ có "cho" và "nhận" mà không có "dùng." Tôi không thích Hán Cao Tổ, tôi cũng không thích Hàn Tín, có chăng nhân vật Phạm Lãi và Trương Lương tôi có chút thích, họ làm vì điều đó cần làm, khi thành công thì rút lui...

5 th.2, 2010 – Nguyễn Giu Hùng (San Jose, CA) : Tình bạn

Thân gửi chị Hương Cao, ... Ngày xưa Quân Trọng và Bảo Thúc Nha là hai người bạn làm quan tại nước Tề, và cùng làm chính trị, nhưng hai người đi theo hai hướng khác nhau. Khi nước Tề bị loạn lạc, Quân Trọng mang hoàng tử Khuông Cừ sang nước Lỗ, Bảo Thúc Nha phò hoàng tử Tiểu Bạch sang nước Lã. Khi vua Tề bị giết chết, hai hoàng tử liền về nước Tề để chiếm ngôi vua. Quân Trọng muốn hoàng tử Khuông Cừ làm vua, nên trên đường về nước, gặp hoàng tử Tiểu Bạch, Quân Trọng dương cung bắn. Hoàng tử Tiểu Bạch giả vờ chết. Sau hoàng tử Tiểu Bạch lên làm vua tức là Tề Hoàn Công. Tề Hoàn Công có ý muốn trả thù, tìm giết Quân Trọng và muốn dùng Bảo Thúc Nha làm tể tướng. Bảo Thúc Nha biết mình thua kém Quân Trọng nên tiến cử Quân Trọng với Tề Hoàn Công để làm tể tướng. Tề Hoàn Công tin dùng Quân Trọng mà nhờ đó, nước Tề được hưng thịnh. Tất nhiên là câu truyện không phải đơn giản như thế vì nó rất li kỳ, hấp dẫn. Tôi chỉ muốn *nguy biện* với chị là trong "bạn" vẫn "dùng" được cơ mà. Chắc chị còn nhớ câu nói của Quân Trọng nổi tiếng thời

Chiến quốc, đó là "vì lợi một năm thì trồng lúa, vì lợi mười năm thì trồng cây, vì lợi trăm năm thì trồng người." Câu này có người đời sau ăn cắp của Quân Trọng đó thôi!

Còn sang truyện Hán Cao Tổ, Hàn Tín, Trương Lương, Phạm Lãi, thì tôi chẳng thích ông nào cả vì các ông ấy đều là người Tàu. Tôi có thích chẳng là thích Phạm Lãi vì ông ta thuộc giống dân Bách Việt ở phía nam sông Dương Tử. Tôi thích Phạm Lãi vì ông ta biết xem tướng Việt vương Câu Tiễn có cổ dài, miệng chu ra, người này chỉ có thể chia khổ chứ không thể cùng hưởng vui; tôi thích Phạm Lãi vì là người đa tình đã bỏ công danh mà mang nàng Tây Thi đi trốn sau khi Câu Tiễn đánh thắng và giết được Ngô Phù Sai ở Cối Kê. Tây Thi là một trong 4 người đẹp nổi tiếng của Trung quốc cơ mà (Tây Thi thời Xuân Thu, Vương Chiêu Quân thời Tây Hán, Diêu Thuyền thời Tam Quốc, Dương Quý Phi thời nhà Đường). Bỏ quan như thế thì tôi cũng bỏ. Tất nhiên cũng có nhiều giả thuyết về sự ra đi này của Phạm Lãi, nhưng theo chính sử thì sau Phạm Lãi về sinh sống ở nước Tề cùng với gia quyến, không có Tây Thi đi theo. Bằng chứng là người con trai thứ của Phạm Lãi bị giết ở nước Sở mà Phạm Lãi cứu không nổi. Truyện này thì cũng dài dòng lắm.

Còn Trương Lương thì sao, câu chuyện xảy ra sau Phạm Lãi đến mấy trăm năm. Trương Lương không bỏ trốn như huyền sử. Theo chính sử thì Hán Cao Tổ phong đất cho Trương Lương mười vạn hộ ở đất Tề, nhưng Trương Lương chỉ xin về ở đất Lưu xa xôi giữ chức Hầu gọi là Lưu Hầu. Sau Hán Cao Tổ mất, Trương Lương cũng mất, con Trương Lương vẫn nối thay cha giữ chức Lưu Hầu. Tất nhiên nếu Trương Lương không về nơi đất ấy thì cũng chết thảm thôi.

Cái hay của người xưa là như thế. Trong lịch sử ta thì có Nguyễn Trãi, về rồi mà vẫn chưa yên thân.

Bất cứ đời vua nào cũng thế, đều tàn ác để giữ ngôi vua cho chính mình và con cháu mình. Chỉ trừ vua Nghiêu, Thuấn trong thời Tam Hoàng Ngũ Đế, thời cổ xưa trong lịch sử Tàu, mới truyền ngôi cho người tài giỏi. Nhưng sau vua Nghiêu, Thuấn, đến đời tiếp theo là đời vua Hạ Vũ cũng bắt đầu cha truyền con nối mà lập ra nhà Hạ vậy. Thế rồi tranh bá đồ vương giết nhau chí chóe. Hán Cao Tổ cũng thế thôi...

7 th.2, 2010 – Hương Cao (Calgary, Alberta, Canada): Truyện cổ

Thưa anh Hùng, ... Nghe anh bàn đến Quân Trọng và Bảo Thúc Nha mà tai cứ lúng búng, chỉ còn nhớ lơ mơ, nghe được đầu đó hình như Tề Hoàn Công vì không nghe lời Quân Trọng dùng Bảo Thúc Nha, và cuối đời chết cùng queo cạnh mấy con chuột (nghe có vẻ giống câu truyện "Bông hồng mua chịu" giữ đa).

... Trương Lương nếu có nhận đất để ở vẫn là rời xa chính trường vì vậy toàn mạng. Trong khi Tiêu Hà, Hàn Tín tiêu đời. Không vì vua sáng lập triều đại nào chịu để công thần sống. Đó là bài học cay đắng của lịch sử. Nguyễn Trãi bị tru di tam tộc, Lê văn Duyệt bị xích mờ. Nhớ điều này để "công thành nhi phát cư."

8 th.2, 2010 – Nguyễn Giu Hùng (San Jose, CA):
Tình bạn

Chị Hương Cao và các anh thân, ... Tôi kể các anh chị nghe câu chuyện này nghe :

Ở làng nọ, có hai ông, một ông tên Ninh, một ông tên Nang. Hai ông tai cùng nghễnh ngãng như nhau. Một hôm, hai ông cùng vác cần câu đi câu, gặp nhau ở đầu làng.

Ông Ninh lớn tiếng hỏi ông Nang:

- Ông đi câu đấy hả?

Ông Nang đáp :

- Không, tôi đi câu đây?

Ông Ninh nói:

- Thế mà tôi cứ tưởng ông đi câu!

Thế rồi hai ông ấy cứ đi bên nhau mà nói chuyện rồn rảng đấy, ai cũng hả hê cả.

Lại nữa, trong những câu chuyện chúng ta kể cho nhau nghe, ai hiểu sao thì hiểu, ai kết luận ra sao thì tùy ý, không ai cần phải thắc mắc, cứ coi như nó giống cái kết luận của một cuộc nghiên cứu của một nhà khoa học mà tôi xin kể sau đây.

Có một nhà khoa học nọ, nghiên cứu về con cáo cào. Ông để con cáo cào trên bàn, khi ông ta vỗ tay mạnh lên bàn, con cáo cào nhảy đi. Ông ghi kết quả thí nghiệm: *Khi con cáo cào nghe thấy tiếng động lớn thì con cáo cào nhảy đi*. Cũng thí nghiệm tương tự, nhưng lần này ông ngắt bỏ hai cái cẳng của con cáo cào đó đi và để con cáo cào trở lại trên bàn, ông lại vỗ mạnh lên bàn như lần trước, ông thấy con cáo cào vẫn đứng yên. Ông vội ghi kết quả : *Khi ta ngắt hai cẳng của con cáo cào thì con cáo cào trở nên điếc*.

Chị HC thấy không, nếu chúng ta có lúc nào đó, nói chuyện với nhau như hai ông Ninh và Nang thì lại *vui biết mấy* và có phải kết luận về một câu chuyện nào giữa chúng ta được giống như cái kết luận của nhà khoa học nọ nghiên cứu về con cào cào thì lại *càng vui biết mấy*.

... Như lá thư trước, theo sử ký thì Phạm Lãi qua ở nước Tề, buôn bán và trở nên giàu có. Ông có ba người con trai, đứa con thứ hai phạm tội giết người, bị tù ở nước Sở. Phạm Lãi quen với tướng quốc nước Sở là Trang Sinh. Ông sai người con út của ông đem tiền sang Sở đút lót Trang Sinh để cứu người con thứ về. Nhưng người con cả nhất định đòi đi thế người con út và bà vợ của PL cũng nài nỉ để người con cả đi vì cho rằng người con cả lớn tuổi hơn nên sẽ chín chắn hơn. PL đành để người con trai cả đi thế cho người con trai út.

Khi Trang Sinh nhận tiền hối lộ của người con cả, vào tâu cùng vua Sở là nhân dịp cầu an cho đất nước nhà vua nên thả tù nhân để lấy phước. Nhà vua nghe lời. Danh sách thả tù có tên người em thứ. Sau có vị quan khác trong triều lại cho người con cả biết là nhà vua sắp cho đại xá, trong đó có tên người em thứ. Người con cả nghĩ là nếu không đút lót cho Trang Sinh, em mình cũng được thả. Tiếc tiền, người con cả quay lại đòi tiền lại, Trang Sinh trả tiền lại nhưng sau đó lại vào sàm tấu với vua Sở để đem giết riêng người em thứ đó đi. Người anh cả chỉ còn biết mang xác em về.

Khi về tới nhà, Phạm Lãi than "*Sở dĩ tôi muốn sai thằng út đi, vì khi nó sinh ra, nhà ta đã khá giả; vì thế nó sẽ không tiếc của mang hối lộ người ta. Còn thằng cả sinh ra khi nhà ta còn nghèo khó, nó sẽ tiếc của. Bởi thế lúc nó đi, tôi biết là nó sẽ phải mang xác em nó về.*"

9 th.2, 2010 – Hương Cao (Calgary, Alberta, Canada): Truyện cổ

Anh Hùng, ... Đọc chuyện ông Ninh ông Nang của anh xong, tôi chợt nhớ má tôi ghê đi. Trong nhà tôi, ba tôi cho chúng tôi tri thức và sự ... nghiêm nghị, nhưng má tôi lại cho chúng tôi những tràng cười (giống anh quá), như vậy anh có thể đoán trong nhà tôi ai là thời nam châm rồi phải không? ... Cuộc sống vốn đầy đầy sự buồn phiền lo âu, thế mà trong nhà tôi luôn luôn rộn rã tiếng cười, ba tôi đi ngang chỗ chúng tôi quay quanh má, thấy chúng tôi cười nghiêng ngả, ông nói "*Hừ, không ai lo lắng gì cả, chỉ ham cười.*" Thế là má tôi lại có chuyện để kể. Chuyện kể rằng "*Lo cái lỗ mũi mọc ngược.*"

Có hai vợ chồng nọ, tối nằm bên nhau, ông chồng vì cả ngày làm việc mệt, đặt lưng xuống là ngáy vang nhà. Bà vợ thao thức, ngủ không được, tức quá lay ông chồng dậy "*Cái anh này, cứ chỉ biết ngủ, không chịu lo gì cả.*" Ông chồng ngái ngủ nói "*May quá, ông trời tạo ra cái mũi mọc xuôi, chứ nó mọc ngược thì khi mưa xuống nó bị ngập nước mất. Nói xong ông tiếp tục ngáy.*" Bà vợ tức quá, lay dậy "*Cái anh này, tôi nói lo là lo chuyện nhà chuyện cửa, anh lại nói không đâu.*" Ông chồng vẫn cứ nhắm mắt, nói "*May quá, con voi nó chết trên rừng, nếu nó chết trong nhà thì lấy đâu gỗ mà làm hòm cho nó!*" Bà vợ tức quá, quát lên "*tôi nói là nói anh chỉ lo ngáy không biết lo gì nữa cả*", ông chồng vùng dậy, nói "*bây giờ là nửa đêm tôi còn chuyện gì để lo ngoài lo ... ngủ?*"

Cũng như bà vợ trên, nhiều người thấy chúng ta cứ cười, giỡn thì cũng ... tức, và vào ... phá bình như cái bà vợ kia ...

11 th.2, 2010 – Nguyễn Giu Hùng (San Jose, CA):

Hồi âm thư chị HC --- Hùng góp ý

Chị HC ơi, ... Tôi nói Phạm Lãi không ở với Việt Câu Tiễn vì VCT có cái cổ dài, miệng lại chu ra, đó là người chỉ có thể cùng chung khổ chứ không thể cùng chung vui được...

Chị nghe mà không nói, không bàn, ấy tất kể như không nghe vậy. Hay chị nghe mà không nói vì chị áp dụng "*tri giả bất ngôn; ngôn giả bất tri*" (biết thì không nói; nói thì không biết), hay là chị "*y tại ngôn ngoại*" (ý ở ngoài lời nói); hay là "*dư dục vô ngôn*" (Ta không muốn nói gì cả); hay chị muốn nói "*Thiên hà ngôn tại*" (Ông Trời có nói gì đâu). Dẫu thế nào đi nữa thì chị cũng cho anh em biết chút ít về tướng số, tử vi đi chứ, một *background* rất tốt về Dịch lý của chị.

Thế này nữa nhé, tôi cứ nhắc đi nhắc lại với chị đôi lần về cái "*dụng nhân như dụng mộc*" của người Đông phương. Cái anh chàng Phạm Lãi có tài kinh bang tế thế, thế mà lại dùng thẳng con trật lất, tất nhiên là câu chuyện lại đổ thừa cho vợ. Biết mà không hành thì "*tri hành hợp nhất*" của Phạm Lãi đã sai rồi. Biết *background* của những đứa con mà vẫn dùng sai...

Cái thuật dùng người của người xưa hay lắm. Cái tri hành hợp nhất cũng nằm trong triết lý *tam nguyên*. Khởi thủy là triết lý *nhất nguyên* (bất cứ vật gì, điều gì, dù chỉ là một, nhưng vẫn có mặt trái mặt phải của nó), sau đó là *nhị nguyên* vì cái ý phân biệt đúng sai, trắng đen, phải trái, một cách riêng rẽ,

còn tam nguyên thì phối hợp cái nhị nguyên làm một, nhưng không phải nhất nguyên, mà nó phối hợp, dung hòa, phát triển cái nhị nguyên mà tạo nên vũ trụ vì cái tri hành. Cái hình ảnh rõ nhất của tam nguyên ấy là đồ Thái cực (Dịch kinh) như chị đã rõ. Âm, Dương có Đạo bao ngoài để dung hòa, để phát triển, để phản phục... bởi cái vòng ngoài gọi là Đạo, Thường Đạo, Trung đạo, hay Trung dung.

... Sau cùng tôi và các anh chị, sẽ chỉ theo Đức Phật nói một câu cuối cùng trước khi nhắm mắt sau hơn 40 chục năm đi giảng Đạo là "*Suốt cuộc đời của ta, ta chưa nói câu nào cả.*" Thế là đủ, thế là yên chí lớn, ta phè cánh nhận ta đi...

12 th.2, 2010 – Hương Cao (Calgary, Alberta, Canada) : Truyện cổ

Anh Hùng, ... Điều thứ nhất có phải anh muốn luận về tướng của Việt vương Câu Tiễn? Vậy thì ý tôi như vậy: khi đọc tới đoạn *cổ cao mỗ chu*, tôi nghĩ ngay tới tướng *mặt dơi tai chuột*. Thật ra, nói rằng chỉ cùng chia hoạn nạn là nói hơi có phần nói tay, phải nói là trong hoạn nạn ấy, nếu thành công thì phần ai hưởng nhiều hơn? Và loại người mặt dơi tai chuột đó có chịu cùng chung hoạn nạn nếu họ đoán được khi thành công phần họ ít hơn người kia không? Vì theo tướng số không nên kết bạn với loại mặt dơi tai chuột chứ đừng nói là cùng chia hoạn nạn!

Và nếu anh Hùng đã tin có tướng số, đã tin có số mệnh, thì chuyện Phạm Lãi tuy biết đưa con cả đi là hồng chuyện mà vẫn cho đi vì ông đã biết đó "ý trời", nghĩa là mạng số đưa con thứ đến đây là dứt, nếu đưa đứa con út đi, đó là cưỡng mệnh trời, biết còn chuyện gì xảy ra thêm khi cưỡng mệnh trời?! (Đây là tôi nói tin, nếu không tin số mệnh thì không có gì để nói thêm nữa.)

Nhớ rằng cái học Đông phương bao gồm tất cả, vì vậy khi một người học để đi thi, nếu không đỗ đặc thì họ có thể lui về làm thầy đồ, thầy lang, và làm thầy ... bói! Một Phạm Lãi phò Việt vương như vậy thì phải là người rành cái học của người xưa, thầy được những điều phải làm để dẫn Việt vương đến thành công, khi thành biết lui chân ở ẩn, thì không lẽ không biết xử cho con mình một quẻ xem nó sống chết thế nào sao? Theo tôi không phải ông đồ lỗi cho vợ mà bà vợ chỉ là một nhân tố để thực hiện "ý trời." Và ý trời này có thể so sánh với nghiệp của Phật giáo. *Nói ý trời là vì không biết cắt nghĩa ra sao cả, còn Phật giáo cắt nghĩa được những điều xem như là ý trời*

này. Nghiệp duyên của anh con thứ đã tận thì sự việc phải diễn tiến như vậy thôi.

Sở dĩ tôi phải "vận nội công" để đọc và trả lời thư anh lý do là đây. Thư đã quá dài mà tôi chỉ mới đề cập đến câu hỏi thứ nhất của anh. Càng hỏi, càng khó mà trả lời ngắn gọn như anh đề cập đến, Mạnh Tử tôi phải học riêng tư tưởng của ông đến 1 năm trời, sau đó đọc lui đọc tới vẫn chưa thông. Tuân Tử, Mặc Tử, Dương Tử cũng không thua kém, lại thêm thầy Kim Định, tôi làm sao có thể dùng hai bàn tay gõ lóc cóc mà nói cho gãy gọn được. Bèn nghĩ đến kể "kim thiên thoát xác." Hi! Hi! Hi!

... Lại còn nhất nguyên, nhị nguyên, tam nguyên, lung tung xèng nguyên...!!! Nhất nguyên, nhị nguyên, bất nhị, thì tôi có nghe qua, còn tam nguyên thì chỉ có nghe "Tam nguyên Yên Đỗ" mà thôi, hoặc trong bộ xâm hương có tam nguyên đó là 1 trạng anh và 2 trạng em.

... Nếu anh còn muốn luận bàn về tam nguyên thì xin hầu anh sau...

12 th.2, 2010 – Nguyễn Giu Hùng (San Jose, CA):
Hồi âm thư chị HC --- Hùng góp ý

Chị Hương Cao thân, ... Cái triết lý của Đông phương nó thật linh động, nó có vẻ mù mờ, ba phải, nhưng chính vì thế mà nó có khả năng tìm tới gần chân lý. Người Tây phương nặng về nhị nguyên, nặng về óc phân tích rồi hệ thống hóa vấn đề cho nó trở nên rõ ràng minh bạch, một là một, hai là hai, trắng là trắng, đen là đen, nên cũng chính điều đó nó không uyển chuyển để đi tới chỗ thâm sâu của chân lý.

Tôi biết cái triết lý Đông phương, nói riêng là của Trung hoa, vì nó quen thuộc với ta, dù những lời nói đã có từ hàng ngàn năm trước mà tới bây giờ, hậu thế vẫn còn thấy hay và thấy đúng và vẫn có giá trị thực dụng vào đời. Vì sao? Vì nó là Chân lý, hoặc là nó đến được gần chân lý. Lấy tư tưởng Đông phương áp dụng vào khoa học Tây phương thì tôi tin là chúng ta sẽ có một đời sống dễ chịu, thoải mái, có ý nghĩa và hướng thượng hơn. Không biết tôi nghĩ như thế có hợp lý không? Tôi cũng mù mờ với chính tôi lắm vì chính tôi cũng không biết rõ ràng cả về hai thứ Đông và Tây này...

13 th.2, 2010 – Hương Cao (Calgary, Alberta, Canada) : Truyện cổ

Anh Hùng, ... Bài viết của anh cho tôi thấy anh chẳng những trên thì thông thiên văn, dưới còn am tường địa lý nữa. Anh viết về mệnh trời đã hay

mà viết về nghiệp lực cũng không kém. Lại còn dẫn luôn thuyết bất nhị của Phật giáo. Thuyết bất nhị của đạo Phật nó lung linh vô kể, muốn hiểu được nó không phải dễ. Ngay chính người theo đạo Phật chưa chắc đã hiểu huớng hồ người ngoài đạo. Vậy mà anh sử dụng thật nhuần nhuyễn. Bái sư! Bái sư! Đây là điều đạo Phật khác hẳn tư tưởng Nhất nguyên của Đông phương.

Trung hoa là Nhất nguyên, Phật giáo là Bất nhị.

Hi! Hi! Hi! Nói đến mấy điều này chỉ khiến người nhức đầu thôi ! Từ khi tôi ý thức được điều này thì tôi tránh nói.

Cùng sư huynh Thuần,

Đọc mẩu chuyện chưng hoa quả tết của sư huynh, tiểu muội chột cười to, nghĩ, sao giống mình quá! Đầu năm tiểu muội rất tránh mua cam vì cam, với tiểu muội, là cam khô, vậy mà đầu năm vừa qua, đi chợ nào cũng thấy cam đẹp, không dẫn lòng được, chỉ mua cam về chưng !!! Thật là một năm vất vả trải qua ! Tối hôm qua, tiểu muội đi mua trái cây để chưng tết. Vừa đi vừa lẩm bầm : *Cầu xài dừa đủ*. Tự nghĩ, măng cầu ở chốn này nhập vào quá ít để phân phối cho hơn 20, 30 ngàn dân Việt, vậy thì khi đến tay mình chắc là bầm dập cả rồi. Mua đồ cúng mà không tươi ngon, tội chết. Thế là măng cầu bị gạch tên. Xoài thì OK vì khắp nơi xoài đổ về, muốn chọn loại nào cũng có. Dừa, khi qua đến cái xứ lạnh này, già thì hôi dầu, nước thì khô quèo! Gạch tên luôn. Đu đủ từ Mexico đến, tươi ngon, được.

Nhưng cúng Trời Phật thì phải cúng ngũ quả, vậy thì còn thiếu 3 món nữa. Thật bẽ đầu!

Chợt nhớ cách đây 2, 3 ngày, đưa con gái gọi điện thoại tới nói “*Mẹ ơi nhớ mua thơm để cả năm thơm tho*”, à, vậy thì mua thơm. Còn 2 món nữa !!! Chợt nhìn qua quầy nho mọng chín, đây rồi, đầu năm rước nho nhả vào (tự luận bàn, Hi! Hi! Hi!), kể quầy nho là quầy quýt, quýt và quất đem đến tiền bạc (cây cối theo nghĩa của phong thủy). Mua năm thứ này, năm mới đến, mình sẽ được tiền (quýt) xài (xoài) đủ (đu đủ) thơm tho (thơm), nho nhả (nho).

Ốc hết vương bận, suy nghĩ về mâm ngũ quả chưng tết. Không chưng dưa vì câu trọt vỏ dưa gắp vỏ dứa !!! Và lại, đầu năm, bỏ trái dưa ra không đỏ, không ngọt thì rông cả năm. Sao lại phải vừa tốn tiền, vừa rước lo vào mình ???!!! Như vậy mình đã chọn đủ mâm ngũ quả với đầy đủ ý nghĩa. Đó là lý

do đọc bài sư huynh gửi, tiểu muội cười thích thú vì đồng thanh tương ứng vậy.

14 th.2,2010 – Nguyễn Công Thuần (Camas,WA):
Hồi âm anh Hùng

Anh Hùng, Anh làm tội tôi bắt đầu "boi" rồi đây. Tổng quát thì còn hiểu còn theo được, chứ mà anh vô chuyên môn sâu quá về Triết Đông Triết Tây thì ... tội tôi lên bờ ngồi ngó anh và Hương muội đối thoại. Nhưng mà cho tôi hỏi anh một chi tiết: Khi giúp Câu Tiễn thành công, Phạm Lãi bỏ đi, đất Tây Thi rong chơi Ngũ hồ, thì bà vợ và mấy người con của Phạm Lãi đâu rồi?...

14 th.2, 2010 – Nguyễn Giu Hùng (San Jose, CA):

Thân gửi các anh chị, Xin thưa, câu chuyện Phạm Lãi trốn đi mang theo Tây Thi, điều đó chỉ là chuyện dân gian, còn trong Sử Ký Tư Mã Thiên thì Phạm Lãi cùng gia đình (vợ và con) sang Tề ở, sau đổi tên họ, về ở đất Đào, thiên hạ gọi là Đào Chu Công, trở thành thương gia cực kỳ giàu có. Có người con thứ phạm tội giết người bị cầm tù ở Sở như tôi đã kể với các anh chị trong thư trước...

15 th.2, 2010 – Hương Cao (Calgary, Alberta, Canada): Nhất nguyên, Nhị nguyên

Sư huynh, Ngày xưa khi thấy núi là núi, tiểu muội có chút thích luận bàn đề tự mình trau dồi thêm. Rồi đến khi thấy núi không phải là núi, cái tật này lại càng thêm nặng. Bây giờ tuy chưa thấy được núi chỉ là núi nhưng nhận chân được, có nhiều vấn đề, càng nói càng rối mù, nên tiểu muội ít đề cập đến, chỉ muốn thông dong thơ túi rượu bầu. Cứ boi lội giữa chợ đời, nói như Trang Tử, boi mà không biết mình là cá hay nước ???!!! Cứ thấy đâu vui thì nhào vô, thấy buồn thì lui bước.

Ngày xưa, khi tới trường, có nhiều thầy cũng ví là Trung hoa và Phật giáo gặp nhau ở điểm cuối. Tiểu muội ghi nhận. Khi ba tiểu muội mất, để lại một xấp bản thảo (viết tay), tiểu muội đọc, trong đó ông phân tích tư tưởng Trung hoa là Trung bình cộng, tư tưởng Trung đạo của Phật giáo không phải là âm dương hòa nhập để thành một, mà là cái này, không là cái này, là cái kia, không là cái kia. Tiểu muội mất hai năm mới lờ mờ hiểu câu có có không không này. (Tiểu muội có viết một chút loé sáng này trong bài "Duy ngã độc tôn.") (LTS: Bài "Duy ngã độc tôn" có phổ biến trong bản tin này.)

Tư tưởng Tây phương khó nhưng họ cắt nghĩa rõ ràng nên sau một thời gian đọc, mình còn tạm hiểu. Tư tưởng Đông phương phải dùng tâm để hiểu

nên khó hơn nhiều, người xưa lại tiết kiệm lời, càng khiến cho hậu nhân khó tiếp thu. Nói nhiều thì người nhưc đầu, nói ít thì chẳng khác gì câu "đặng cả quên nom" cả ...

15 th.2, 2010 – Nguyễn Giu Hùng (San Jose, CA):

... Trong thời này có Tôn Vũ (viết Tôn Tử binh pháp) là bạn của Ngũ Tử Tư, sau khi giúp Ngô thắng nhiều trận đánh đề dơi, trong đó có cả những trận đánh tiêu diệt nước Việt, cũng bỏ Ngô đi ẩn dật, sau đó viết cuốn "Tôn Tử binh pháp", chứ không phải chỉ riêng có Phạm Lãi bỏ Việt mà đi vào thời đó.

Theo Đông châu Liệt quốc thì Tây Thi bị lén giết đi bởi vợ của Câu Tiễn vì sợ Tây Thi có thể làm mê hoặc Câu Tiễn sau khi đánh bại nước Ngô. Có thuyết cho rằng người lính được lệnh đem giết Tây Thi đã thả cho Tây Thi trốn đi và cũng có thuyết cho rằng Phạm Lãi đem Tây Thi đi trốn về sống ở Ngũ hồ...

17 th.2, 2010 – Hương Cao (Calgary, Alberta, Canada) : Nhất nguyên, Nhị nguyên

Anh Hùng, ... Một số người nói với tôi rằng họ hành thiền (nói đến đạo Phật phải nói đến *định*, vì *định* mới đưa đến *tuệ*, đưa đến cái gọi là *tỉnh thức*, chứ đừng tự đánh lừa mình bằng từ ngữ !!!), tôi hỏi vậy khi vào thiền, chị (hay anh) có còn nghĩ gì không? (chẳng hạn ô, mình quên nói với con điều này, cái màn cửa của mình phải đổi lại màu, ông A, bà C trên sở nói thế này, thế này, v.v...), niệm niệm cứ thế không dứt vậy thì *tỉnh thức* điều gì?

Mỗi ngày tôi rán ngồi 30 phút để tĩnh tâm (không dám nói thiền vì bên đạo Phật, trước đó, anh phải áp dụng 37 phép trợ đạo, cho lòng anh trong trẻo mới nói chuyện ngồi xuống hành thiền, đó là mới chỉ nói ngồi xuống lim dim hai con mắt thôi, còn lòng như thế nào chưa biết.

Từ ngày tôi bước vào đạo Phật (trước kia chỉ là vì ba má theo đạo gì thì mình theo đạo ấy thôi), vào rừng kinh sách, thấy thật khủng khiếp, đọc mãi vẫn thấy mình ngu, ngồi mãi vẫn thấy mình như khi chuyện cây, giạt mình, hóa ra là khó quá. Chỉ 3 chữ "*tham, sân, si*" thôi, vẫn chưa dứt bỏ được, nói gì cho cao xa !!! ??? và từ đó, hiểu ra câu "*hãy tự thấp đuốc mà đi*" rồi hàng ngày tự rọi vào bản thân mình, xem xét từng hành vi của mình. Biết nó có đó, mà dẹp không nổi, hướng hồ không soi rọi thì lấy đâu mà dẹp.

Nước chảy thì biết nước chảy, hoa rơi thì biết hoa rơi, tôi thấy thật là giản dị, sao phải hành cái đầu mình, từ lá rơi rồi lý luận để đi đến lá vàng là dòng nước chảy ??? Thật mệt !!! Với tôi, nhìn mây bay thì cảm nhận mây bay, chứ nhìn mây bay rồi nghĩ đến nó là hơi nước, trước khi là hơi nước nó là nước, trước khi nước, nó là mưa trên trời rơi xuống, trước khi nó là mưa, nó là mây, v.v...

Đó chỉ mới thực hành chút chút thôi, còn đi sâu vào đạo Phật, như thuyết bát nhị thì thật là điên cái đầu. Thán phục rằng, hơn hai ngàn năm trăm năm trước, có người chỉ bằng *tuệ giác*, thấy được mọi điều mà bây giờ khoa học mới từng bước khám phá ra...

17 th.2, 2010 – Nguyễn Giu Hùng (San Jose, CA):

Chị Hương Cao thân, ... Đọc thư chị tôi càng khâm phục chị vì chị muốn biết điều gì thì chị phải biết đến nơi đến chốn, đến cội nguồn của vấn đề. Tôi thì khác chị ở điểm này. Cái hiểu biết của tôi thì chỉ bằng bạc, qua loa, mau nhớ cũng mau quên. Kiến thức nó vào rồi nó ra lúc nào cũng không biết. Tôi giống như một người theo một câu của người Tây phương, là "*kiến thức là những gì còn lại sau khi đã quên hết.*"

Tôi biết được tôi (cái ngã) qua sự đánh giá của bạn bè, khi còn đi học thì các bạn học gọi tôi là "cụ lý" (vì lù đù – chúng gọi quen nên gọi tôi là Lý mà quên hẳn tên Hùng kể cả ngày nay), khi đi làm, các bạn đồng nghiệp gọi tôi là "nhót" (mó vào là nó tron tuột đi hay còn gọi là "thợ lặn"). Bây giờ, ở cái tuổi không còn trẻ nữa thì mấy anh em trong "Hội liếm tem" gọi tôi là "lờ" khi nhờ tôi việc gì, còn gọi tôi là "lười", gọi tôi là "cắm chướng" (đã lằm cắm còn chướng), gọi tôi là "vờ" vì lúc tưởng như biết hóa lại không, hay ngược lại. Cái "ngã" của tôi là như thế đấy. (Còn cái "*ngã*" thực của tôi thì quá tình tôi cũng không biết rõ, chỉ biết là khi tôi đi chơi bát phở với cô hàng xóm này thì tôi biết rất rõ là đi chơi với cô hàng xóm này chứ không phải cô hàng xóm kia, và tôi luôn tỉnh thức và cảnh giác để không bao giờ có sự nhầm lẫn. Cười.) ...

Tôi thấy chị nói thật đúng, cái gì cũng cứ phiên phiên cho khỏe, cho khỏi nhưc đầu, giống như ăn no nặng bụng ý mà, có nói âu cũng nói để vui chơi, và để học hỏi thêm...

Nhiều Thân Hữu